

Số: 308/2020/QĐST-HNGĐ

Ninh Kiều, ngày 25 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 668/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà **Bùi Hải Y**, sinh năm xxxx. Địa chỉ: 212/8 N, phường X, quận N1, thành phố Cần Thơ.

Ông **Huỳnh Thái D**, sinh năm xxxx. Địa chỉ: 212/8 N, phường X, quận N1, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Huỳnh Thái D và bà Bùi Hải Y thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông D và bà Y có 02 con chung tên Huỳnh Tuấn K (nam); sinh ngày xxxxxx và Huỳnh Mai A (nữ); sinh ngày xxxxxxxx sẽ do bà Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 2.000.000đồng/tháng (Hai triệu đồng mỗi tháng), thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu Tuấn K và cháu Mai A đủ 18 tuổi. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông D không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu Tuấn K và cháu Mai A các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông D và bà Y xác định không có.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông D, bà Y mỗi người phải nộp 150.000đồng.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Thái D và bà Bùi Hải Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông D và bà Y có 02 con chung tên Huỳnh Tuấn K (nam); sinh ngày xxxxxxxx và Huỳnh Mai A (nữ); sinh ngày xxxxxxxx sẽ do bà Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 2.000.000đồng/tháng (Hai triệu đồng mỗi tháng), thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu Tuấn K và cháu Mai A đủ 18 tuổi. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông D không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu Tuấn K và cháu Mai A các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không đặt ra xem xét giải quyết. Nếu sau này phát sinh trA chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông D, bà Y mỗi người phải nộp 150.000đồng. Ông D tự nguyện nộp lệ phí hôn nhân thay bà Y, ông D phải nộp 300.000đồng. Ông D được căn trừ vào 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 003346 ngày 27/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, ông D không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. NK;
- UBND P. Hưng Phú, Q. CR, TP. CT;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Phượng